



Member of MSI Global Alliance

CÔNG TY DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ  
TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING  
FINANCIAL CONSULTING SERVICES  
COMPANY (AASCS)

**BÁO CÁO MINH BẠCH  
NĂM 2020**

**NĂM 2021**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO MINH BẠCH**  
Năm 2020

**1. Giới thiệu về cơ cấu tổ chức quản lý và loại hình doanh nghiệp:**

- Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

- Địa chỉ trụ sở chính: 29 Võ Thị Sáu, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại: (028) 3820 5943 – 3820 5944 Fax: (028) 3820 5942

Email: info@aascs.com.vn

- Loại hình doanh nghiệp: Là công ty TNHH có 2 thành viên trở lên, được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán (AASC) – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo Quyết định số 1407/QĐ-BTC ngày 10/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Mô tả cơ cấu tổ chức, loại hình doanh nghiệp của tổ chức kiểm toán quốc tế:

AASCS là Thành viên của Tổ chức Kiểm toán Quốc tế MSI Global Alliance; MSI Global Alliance tiền thân là MSI Legal & Accounting Network Worldwide, có trụ sở chính đặt tại London, nước Anh - là một trong những tổ chức uy tín trên thế giới trong lĩnh vực Kế toán – Kiểm toán và Tư vấn Luật, với mạng lưới trên 250 công ty thành viên hoạt động rộng khắp trên 105 quốc gia và vùng lãnh thổ.

- Mô tả cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức kiểm toán được chấp thuận, gồm:

**+ Hội đồng Thành viên gồm:**

| STT | Họ và Tên           | Chức vụ                     | STT | Họ và Tên             | Chức vụ    |
|-----|---------------------|-----------------------------|-----|-----------------------|------------|
| 1   | Tạ Quang Tạo        | Chủ tịch                    | 10  | Phùng Văn Thắng       | Thành viên |
| 2   | Phùng Ngọc Toàn     | Thành viên<br>Tổng Giám đốc | 11  | Tạ Quang Long         | Thành viên |
| 3   | Đỗ Khắc Thanh       | Thành viên                  | 12  | Nguyễn Vũ             | Thành viên |
| 4   | Đinh Thế Đường      | Thành viên                  | 13  | Nguyễn Thị Tuyết      | Thành viên |
| 5   | Lê Văn Tuấn         | Thành viên                  | 14  | Lê Văn Thắng          | Thành viên |
| 6   | Lưu Vinh Khoa       | Thành viên                  | 15  | Nguyễn Thị Mỹ Ngọc    | Thành viên |
| 7   | Lê Kim Ngọc         | Thành viên                  | 16  | Võ Thị Mỹ Hương       | Thành viên |
| 8   | Dương Thị Quỳnh Hoa | Thành viên                  | 17  | Dương Nguyên Thúy Mai | Thành viên |
| 9   | Lê Đình Ái          | Thành viên                  |     |                       |            |

**+ Ban Tổng Giám đốc:**

- |                        |                   |
|------------------------|-------------------|
| 1. Ông Phùng Ngọc Toàn | Tổng Giám đốc     |
| 2. Ông Đỗ Khắc Thanh   | Phó Tổng Giám đốc |
| 3. Ông Lê Văn Tuấn     | Phó Tổng Giám đốc |





- |                           |                   |
|---------------------------|-------------------|
| 4. Ông Đinh Thế Đường     | Phó Tổng Giám đốc |
| 5. Ông Lưu Vinh Khoa      | Phó Tổng Giám đốc |
| 6. Bà Lê Kim Ngọc         | Phó Tổng Giám đốc |
| 7. Bà Dương Thị Quỳnh Hoa | Phó Tổng Giám đốc |
| 8. Ông Lê Đình Ái         | Phó Tổng Giám đốc |

**+ Ban Kiểm soát:**

- |                       |            |
|-----------------------|------------|
| 1. Ông Lưu Vinh Khoa  | Trưởng ban |
| 2. Ông Đinh Thế Đường | Thành viên |
| 3. Bà Lê Kim Ngọc     | Thành viên |

**+ Các phòng ban chức năng:** Gồm 06 phòng nghiệp vụ Kiểm toán - Tư vấn và 01 phòng Hành chính - Kế toán.

**+ Người đại diện theo pháp luật:** Là thành viên Hội đồng Thành viên kiêm thành viên Ban Tổng Giám đốc.

**2. Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ:**

- Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ (có tuân theo chuẩn mực kiểm soát chất lượng VSQC1 không):

+ Quy chế Kiểm soát chất lượng kiểm toán, được ban hành dựa trên tài liệu hướng dẫn của VACPA; Ngoài ra công ty còn hướng dẫn việc kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính theo Quy chế soát xét Hồ sơ kiểm toán, Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, theo đó, Công ty đã thiết lập và đang vận hành “Hệ thống kiểm soát chất lượng theo 3 cấp” theo đó cấp thứ nhất là Soát xét Hồ sơ kiểm toán và giấy làm việc của Kiểm toán viên chính (người ký báo cáo kiểm toán) đối với Trợ lý kiểm toán viên trong nhóm kiểm toán, cấp thứ 2 là Soát xét của cấp phòng (Trưởng, Phó phòng nghiệp vụ) đối với Báo cáo kiểm toán, Hồ sơ kiểm toán và giấy làm việc của nhóm kiểm toán và cấp thứ 3 là Soát xét của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

- Thiết kế chính sách và thủ tục để vận hành hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ:

Hệ thống kiểm soát chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty đã được HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quan tâm đặc biệt bằng các chính sách được quy định rõ trong các Quy chế, Quyết định và Thông báo của Công ty:

+ Điều lệ Công ty và các Quy chế quản lý nội bộ như Quy chế quản lý của Ban Tổng Giám đốc, Quy chế quản lý của Phòng nghiệp vụ, của Bộ phận kế toán, Hành chính, Quy chế tài chính và quản lý chi phí của Công ty,...

+ Quy chế đào tạo và tuyển dụng nhân viên hàng năm của Công ty;

+ Quy trình kiểm toán đối với Báo cáo tài chính được kiểm toán và xác định giá trị doanh nghiệp;

+ Quyết định hướng dẫn và áp dụng Hồ sơ kiểm toán mẫu và “Chương trình kiểm toán mẫu” trước đây do Công ty thiết lập và hiện tại Công ty đang áp dụng là “Chương trình kiểm toán mẫu” do VACPA ban hành.



+ Ban hành và hướng dẫn lập “Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán mẫu” tuân thủ theo Chuẩn mực kiểm toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Theo các quy định hiện hành tại Công ty, các Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của các đơn vị niêm yết, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và Công ty có lợi ích công chúng trước khi trình Ban Tổng Giám đốc báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính phải thực hiện kiểm soát chất lượng theo 03 cấp; Còn các Công ty không phải đối tượng nêu trên, Công ty sẽ thực hiện kiểm soát chất lượng theo kế hoạch trong năm (sau mùa kiểm toán).

- Các chương trình đào tạo để phát triển hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ: Trong năm Công ty tổ chức một số chương trình đào tạo nhằm nâng cao trình độ kỹ năng lập báo cáo và phát hiện các sai sót trong quá trình kiểm toán.

- Giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ: Việc giám sát các thủ tục kiểm soát được thực hiện qua việc kiểm tra của Trợ lý KTV, KTV, Giám đốc nghiệp vụ các phòng và Ban Tổng Giám đốc thông qua công tác soát xét dựa vào các biểu mẫu đính kèm phải có các chữ ký của người có liên quan trước khi trình Ban Tổng Giám đốc ký Báo cáo kiểm toán.

### **3. Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận:**

| STT | Họ và tên             | Số Giấy chứng nhận đăng ký HNKiT | Thời hạn Cấp giấy chứng nhận đăng ký HNKiT |            |
|-----|-----------------------|----------------------------------|--------------------------------------------|------------|
|     |                       |                                  | Từ                                         | Đến        |
| 1   | Phùng Ngọc Toàn       | 0335-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 2   | Tạ Quang Tạo          | 0055-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 3   | Đỗ Khắc Thanh         | 0064-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 4   | Lưu Vinh Khoa         | 0166-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 5   | Lê Kim Ngọc           | 0181-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 6   | Đinh Thế Đường        | 0342-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 7   | Dương Thị Quỳnh Hoa   | 0424-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 8   | Lê Văn Tuấn           | 0479-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 9   | Nguyễn Thị Tuyết      | 0624-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 10  | Tạ Quang Long         | 0649-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 11  | Phùng Văn Thắng       | 0650-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 12  | Nguyễn Vũ             | 0699-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 13  | Dương Nguyên Thúy Mai | 0848-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 14  | Võ Thị Mỹ Hương       | 0858-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 15  | Lê Văn Thắng          | 0974-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 16  | Nguyễn Thị Mỹ Ngọc    | 1091-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 17  | Đàm Minh Thúy         | 1547-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 18  | Trần Nguyễn Hoàng Mai | 1755-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 19  | Chu Thế Bình          | 1858-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 20  | Nguyễn Thị Thảo       | 2626-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |
| 21  | Nguyễn Tuấn Đạt       | 2669-2018-142-1                  | 01/01/2018                                 | 31/12/2022 |



| STT | Họ và tên            | Số Giấy chứng nhận đăng ký HNKiT | Thời hạn Cấp giấy chứng nhận đăng ký HNKiT |            |
|-----|----------------------|----------------------------------|--------------------------------------------|------------|
|     |                      |                                  | Từ                                         | Đến        |
| 22  | Lê Thị Hoài An       | 3519-2017-142-1                  | 31/05/2017                                 | 31/12/2021 |
| 23  | Lê Đình Ái           | 3770-2018-142-1                  | 02/02/2018                                 | 31/12/2022 |
| 24  | Nguyễn Đăng Lê Trung | 3264-2019-142-1                  | 05/02/2021                                 | 31/12/2021 |
| 25  | Lê Văn Tân           | 4318-2018-142-1                  | 30/08/2018                                 | 31/12/2022 |

#### **4. Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm:**

- Đối với các Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của các đơn vị niêm yết, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và Công ty có lợi ích công chúng phải được thực hiện soát xét theo 03 cấp trước khi trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt báo cáo kiểm toán;
- Các khách hàng không phải đối tượng nêu trên Công ty sẽ thực hiện kiểm soát chất lượng theo kế hoạch hàng năm (sau mùa kiểm toán).

#### **5. Danh sách đơn vị có lợi ích công chúng đã được kiểm toán:**

Là những đơn vị có lợi ích công chúng (gồm các công ty niêm yết và công ty có lợi ích công chúng khác) mà tổ chức kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính trước liền kề, trong đó chi tiết theo 2 loại: Đã thực hiện xong và đang thực hiện.

| STT | Đã thực hiện xong                                  | Đang thực hiện |
|-----|----------------------------------------------------|----------------|
| 1   | Cty CP Vật T - Xăng Dầu (COMECO)                   |                |
| 2   | Cty CP Khoáng sản Bình Định                        |                |
| 3   | CTy CP Đầu T và Xây Dựng Cấp Thoát Nước            |                |
| 4   | Cty CP Chứng khoán FPT                             |                |
| 5   | Công ty CP Trờng Phú                               |                |
| 6   | Cty CP Đầu T và Xây Dựng Công Trình 3              |                |
| 7   | Công ty Cổ phần ASA                                |                |
| 8   | Cty CP Công Nghiệp Cao Su Miền Nam                 |                |
| 9   | Cty CP Gạch ngói Nhị Hiệp                          |                |
| 10  | Công ty CP Gạch Ngói Cao Cấp                       |                |
| 11  | Công ty CP Đá Núi Nhỏ                              |                |
| 12  | Cty CP VL & XD Bình Dơng                           |                |
| 13  | Cty CP Cà Phê Petec                                |                |
| 14  | Công ty CP Thủy Điện Buôn Đôn                      |                |
| 15  | Công ty CP Quản Lý Quỹ Đầu T Chứng Khoán Việt Long |                |
| 16  | Cty CP Quản Lý Quỹ Phú Hng                         |                |
| 17  | CTy CP Đầu T và Phát Triển Đô Thị Dầu Khí Cửu Long |                |
| 18  | Cty CP Thủy Sản Bạc Liêu                           |                |
| 19  | Cty CP Chế Biến Thủy Sản út Xi                     |                |
| 20  | Cty CP Cà Phê Petec                                |                |



| STT | Đã thực hiện xong                                    | Đang thực hiện |
|-----|------------------------------------------------------|----------------|
| 21  | Cty CP May Xuất Khẩu Phan Thiết                      |                |
| 22  | Cty CP Kiên Hùng                                     |                |
| 23  | Cty CP Đầu tư Công Nghiệp Xuất Nhập Khẩu Đồng Dương  |                |
| 24  | Cty CP Chứng Khoán Việt Nam Gateway                  |                |
| 25  | Cty CP Quản Lý Quỹ Thăng Long                        |                |
| 26  | Cty CP Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn                       |                |
| 27  | Cty CP XNK Y Tế TP HCM                               |                |
| 28  | Cty CP Bamboo Capital                                |                |
| 29  | CTy CP Công Nghiệp Gốm Sứ Taicera                    |                |
| 30  | Công ty CP An Phú                                    |                |
| 31  | CTy CP Thuốc Thú Y Trung Ương Navetco                |                |
| 32  | Cty CP City Auto                                     |                |
| 33  | Cty CP Đệ Tam                                        |                |
| 34  | Cty CP Đầu T Thông Mại Thủy Sản                      |                |
| 35  | Cty CP SPI                                           |                |
| 36  | Cty Cổ Phần Viên Liên                                |                |
| 37  | Cty CP Nhựa Sài Gòn                                  |                |
| 38  | Cty CP Hng Đạo Container                             |                |
| 39  | Cty CP Japan Drug Store                              |                |
| 40  | CTy CP Công Trình Giao Thông Sài Gòn                 |                |
| 41  | Cty CP Quản Lý Quỹ Đầu T Chứng Khoán Phong Đông      |                |
| 42  | Cty CP Chứng Khoán STSC                              |                |
| 43  | Cty CP Dầu Thực Vật Tân Bình                         |                |
| 44  | Cty CP Công Trình Cầu Phà TP Hồ Chí Minh             |                |
| 45  | Công ty CP Rau Quả Tiền Giang                        |                |
| 46  | Cty CP QL Quỹ ĐT CK Phong Đông                       |                |
| 47  | Cty CP TM VBĐQ Phong Nam                             |                |
| 48  | Cty Cổ Phần Mirae                                    |                |
| 49  | Cty CP Nông Dọc Hai                                  |                |
| 50  | Công ty CP Tập Đoàn Truyền Thông Thanh Niên          |                |
| 51  | Công ty CP Đầu T - Thông Mại Dịch Vụ Điện Lực        |                |
| 52  | Cty Cổ Phần Chứng Khoán Nhất Việt                    |                |
| 53  | Cty Cổ Phần Damac GLS                                |                |
| 54  | Cty CP Tập Đoàn FLC                                  |                |
| 55  | Cty CP Lâm Nghiệp Sài Gòn                            |                |
| 56  | Cty CP Sơn á Đông                                    |                |
| 57  | CTy CP Hợp tác kinh tế và Xuất Nhập Khẩu Savimex     |                |
| 58  | Cty CP SXKD Xuất Nhập Khẩu Bình Thạnh (Gilimex)      |                |
| 59  | CTy CP Phát Hành Sách Thành Phố Hồ Chí Minh (Fahasa) |                |
| 60  | CTy CP Vật tư Tổng hợp và Phân bón Hóa Sinh          |                |
| 61  | Cty CP Nhân lực Quốc tế Sovilaco                     |                |



**6. Thuyết minh về việc đảm bảo tính độc lập của tổ chức kiểm toán:**

Để đảm bảo tính độc lập của KTV và Ban Tổng Giám đốc khi tham gia hợp đồng kiểm toán cho khách hàng, Công ty đã áp dụng đầy đủ theo CMKT Việt Nam như từng kiểm toán viên phải làm cam kết bảo đảm tính độc lập khi thực hiện kiểm toán đối với khách hàng.

**7. Thuyết minh về tình hình đào tạo và cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên hành nghề:**

- Doanh nghiệp có bộ phận đào tạo riêng để thực hiện cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên không: Không; Tuy nhiên, tùy tình hình của từng năm sẽ do các thành viên Ban Tổng Giám đốc thực hiện hoặc Công ty sẽ mời giảng viên là các chuyên gia trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế để cập nhật về các nội dung như các thay đổi về chính sách kế toán, kiểm toán, thuế cho các KTV, trợ lý KTV và khách hàng của Công ty.

- Số giờ cập nhật kiến thức do VACPA tổ chức:

| STT | Họ và tên             | Tổng giờ CNKT 2020 | STT | Họ và tên             | Tổng giờ CNKT 2020 |
|-----|-----------------------|--------------------|-----|-----------------------|--------------------|
| 1   | Phùng Ngọc Toàn       | 48                 | 14  | Võ Thị Mỹ Hương       | 40                 |
| 2   | Tạ Quang Tạo          | 40                 | 15  | Lê Văn Thắng          | 40                 |
| 3   | Đỗ Khắc Thanh         | 40                 | 16  | Nguyễn Thị Mỹ Ngọc    | 40                 |
| 4   | Lưu Vinh Khoa         | 40                 | 17  | Đàm Minh Thúy         | 48                 |
| 5   | Lê Kim Ngọc           | 40                 | 18  | Chu Thế Bình          | 40                 |
| 6   | Đinh Thế Đường        | 40                 | 19  | Trần Nguyễn Hoàng Mai | 40                 |
| 7   | Dương Thị Quỳnh Hoa   | 40                 | 20  | Nguyễn Thị Thảo       | 40                 |
| 8   | Lê Văn Tuấn           | 40                 | 21  | Nguyễn Tuấn Đạt       | 40                 |
| 9   | Nguyễn Thị Tuyết      | 48                 | 22  | Lê Thị Hoài An        | 48                 |
| 10  | Tạ Quang Long         | 40                 | 23  | Đặng Tùng Hưng        | 48                 |
| 11  | Phùng Văn Thắng       | 40                 | 24  | Lê Đình Ái            | 40                 |
| 12  | Nguyễn Vũ             | 40                 | 25  | Lê Văn Tân            | 40                 |
| 13  | Dương Nguyên Thúy Mai | 40                 |     |                       |                    |

**8. Các thông tin tài chính năm 2020:**

- Tổng doanh thu: **36.233.987.953 VND** (Trong đó: Doanh thu từ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng: 6.339.590.909 VND, Doanh thu dịch vụ khác: 29.894.397.044 VND).

- Chi phí:

Trong đó: Chi phí tiền lương, thưởng của nhân viên: 16.014.166.359 VND;

Chi phí mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp: 0 VND;

Chi phí khác: 0 VND.

- Lợi nhuận sau thuế: 715.437.244 VND.
- Các khoản thuế phải nộp NSNN: 3.330.070.320 VND.
  - + Trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp: 126.106.776 VND.
- Tình hình trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp: 2.552.335.572 VND.

**9. Thông tin về cơ sở xác định thu nhập cho Ban Tổng Giám đốc:**

- Tiền lương và các khoản phụ cấp của Ban Tổng Giám đốc: Theo Quy chế Tài chính của Công ty.
- Ngoài ra, thu nhập Ban Tổng Giám đốc còn bao gồm các khoản thưởng: các ngày lễ, tết, lương tháng 13,... (mức chi tùy theo tình hình kết quả kinh doanh hàng năm và do Hội đồng Thành viên Công ty quyết định).



TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2021



**PHÙNG NGỌC TOÀN**

